



GIẢNG CO

Cổ phiếu hôm nay: GEG

BẢN TIN SÁNG 25/03/2022



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1498.3 ▼0.3% **VN30** 1497.4 ▼0.5% **HNX-Index** 462.8 ▲0.2%

- ❖ Áp lực bán đến từ các nhóm cổ phiếu lớn vào cuối phiên hôm qua tiếp tục gây khó khăn cho những phút đầu của phiên giao dịch mới và khiến VN-Index rơi thủng 1.500 điểm trong phiên sáng. Dòng tiền bắt đáy sau đó cũng bắt đầu dâng lên, tuy nhiên, vẫn chưa đủ để giữ điểm số duy trì trên mốc tâm lý này.
- ❖ Nhìn chung, các nhóm ngành vẫn có diễn biến phân hóa khi không có ngành nào quá nổi trội trong phiên hôm nay, và từ đó dẫn tới trạng thái giằng co cho điểm số. Nhóm có giao dịch có phần tích cực hơn thị trường chung như nhóm Vận tải & kho bãi, Sản xuất thực phẩm, Khai khoáng, Xây dựng và Vật liệu xây dựng. Cổ phiếu Midcap thuộc nhóm Dầu khí cũng có bước hồi phục tốt khiến thống kê về ngành này cũng tích cực hơn. Ở chiều ngược lại, bộ 3 nhóm Tài chính là Ngân hàng – Chứng khoán – BĐS đều chìm trong sắc đỏ, đóng góp phần lớn vào kết quả kém đi của thị trường.
- ❖ Thị trường giằng co và tiếp tục lùi lại từ vùng cản 1.510-1.515 điểm và đóng cửa dưới ngưỡng tâm lý 1.500 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản hôm nay giảm cho thấy áp lực bán cũng đang hạ nhiệt. Hơn nữa, dòng tiền dường như đang có xu hướng bắt đáy, thể hiện ở sự phân kỳ giữa giá và khối lượng, đặc biệt khi chỉ số đi theo chiều giảm điểm.
- ❖ Với áp lực cung có phần suy giảm và động thái bắt đáy, chúng tôi cho rằng thị trường vẫn còn lùi bước nhưng sẽ sớm được hỗ trợ và hồi phục trở lại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ . Do vậy, Quý nhà đầu tư cần quan sát động thái hỗ trợ thị trường trong thời gian gần tới.
- ❖ Hiện tại, vẫn có thể cân nhắc tham gia tại một số cổ phiếu đang thu hút dòng tiền trên nền tích lũy tích cực.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Nhà đầu tư bắt đáy, Phố Wall tăng điểm

Chốt phiên 24/3, Dow Jones, Nasdaq và S&P 500 đều tăng nhờ nhà đầu tư bắt đáy các cổ phiếu tăng trưởng có giá chiết khấu và giá dầu giảm. Sự khởi sắc của chứng khoán Mỹ tiếp tục nối dài đà tăng trong phiên, với các mã cổ phiếu công nghệ và nguyên vật liệu dẫn đầu.

Số liệu cho thấy số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ xuống thấp nhất 52,5 năm tuần trước. [Xem thêm](#)

Morgan Stanley dự báo các đợt tăng lãi suất 50bp từ Cục Dự trữ Liên bang vào tháng 5 và tháng 6

Morgan Stanley dự báo Fed sẽ tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản trong cả hai cuộc họp tháng 5 và tháng 6, mỗi lần sẽ tăng 25bp lãi suất cơ bản được đưa ra cho mỗi cuộc họp. Tổ chức này kỳ vọng FED bắt đầu [thắt chặt định lượng] vào tháng 5 và chứng kiến ba lần tăng nữa vào năm 2023, đưa lãi suất cho vay lên mức cao nhất có thể là 3,0%. [Xem thêm](#)

Biden & các lãnh đạo châu Âu công bố chuyển hướng LNG tới châu Âu

Vẫn chưa có sự điều chỉnh nào về công suất dự phòng của khí đốt tự nhiên hóa lỏng trên thế giới. Châu Âu muốn cung cấp nhiều hơn nhưng phần lớn nguồn cung của thế giới bị ràng buộc trong các hợp đồng dài hạn. Vì vậy, bất kỳ sự chuyển hướng khí đốt hóa lỏng - LNG nào tới châu Âu đều khiến các nước khác, có thể là châu Á sẽ phải chịu thiệt. [Xem thêm](#)

Mỹ tái miễn trừ thuế quan đối với 352 mặt hàng từ Trung Quốc

Văn phòng Đại diện Thương mại Mỹ (USTR) ngày 23/3 thông báo Mỹ quyết định khôi phục miễn trừ thuế đối với 352 sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, so với 549 mặt hàng Washington xem xét trước đó, theo Reuters. Việc khôi phục miễn trừ thuế nói trên sẽ có hiệu lực từ 12/10/2021 đến hết 31/12/2022, được áp dụng cho hàng loạt mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc ước tính trị giá 370 tỉ USD mà cựu Tổng thống Donald Trump đã đánh với mức thuế trừng phạt từ 7,5% đến 25%. Trong đó có nhiều loại sản phẩm công nghiệp như động cơ điện, một số bộ phận ô tô, hóa chất, xe đạp, máy hút bụi và những mặt hàng tiêu dùng khác. [Xem thêm](#)

Doanh nghiệp dệt may xuất khẩu liên tục có đơn hàng

Hai tháng đầu năm nay, xuất khẩu dệt may tăng gần 60% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhiều doanh nghiệp cho biết đơn hàng xuất khẩu để sản xuất đến giữa năm, thậm chí có doanh nghiệp kéo dài đến tháng 9. Tuy nhiên, doanh nghiệp dệt may trong nước sẽ phải đối mặt với hàng loạt thách thức từ nội tại như chi phí vận tải cao gấp 3 lần so với mức trung bình 5 năm trở lại đây; bất lợi về tỷ giá khiến dệt may Việt Nam giảm sức cạnh tranh trước các đối thủ. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu danh mục MSCI
04/03/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE Vietnam ETF
11/03/2022	Công bố cơ cấu danh mục Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF
17/03/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2203
18/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE Vietnam ETF
18/03/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF
29/03/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam quý 1/2022
30/03/2022	Hạn công bố BCTC N2021 kiểm toán

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 3

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
03/03/2022	Trung Quốc	Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc
09/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
10/03/2022	Mỹ	Công bố CPI và core CPI tháng 02/2022
10/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/03/2022	Châu Âu	Quyết định chính sách ECB
16/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
17/03/2022	Mỹ	Fed công bố kết quả họp FOMC
17/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
17/03/2022	Anh	Quyết định chính sách BoE
18/03/2022	Nhật	Quyết định chính sách BoJ
23/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
24/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25/03/2022	Mỹ	Công bố Pending Home Sales tháng 02/2022
30/03/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô, sản phẩm chưng cất và xăng của Viện dầu khí Mỹ (API)
30/03/2022	Mỹ	Thay đổi việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp của ADP.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	TCB	173.1	49,300	71,000	44.0%	37.1	24.9	46.4	25.7	9.9	6.2	1.9
HOSE	VCB	395.2	83,500	112,800	35.1%	15.7	14.0	18.8	34.3	20.0	10.3	3.6
UPCOM	QNS	17.3	48,500	65,000	34.0%	13.0	23.9	17.9	25.4	12.2	8.3	2.1
HOSE	ACB	88.9	32,900	42,000	27.7%	29.7	17.5	25.0	28.3	9.2	6.1	2.0
HOSE	VPB	161.6	36,350	46,200	27.1%	13.5	16.6	13.4	27.0	12.8	9.4	2.1
HOSE	STK	3.6	53,400	67,500	26.4%	15.7	30.2	94.2	29.3	13.8	9.8	2.9
HOSE	FPT	87.1	96,000	118,400	23.3%	19.5	23.2	22.5	29.4	20.6	13.0	4.9
HOSE	LHG	2.5	50,700	62,300	22.9%	21.5	16.0	48.5	25.1	8.5	6.8	1.7
HOSE	CTG	156.4	32,550	39,900	22.6%	17.4	16.9	3.0	42.3	12.1	8.3	1.7
HOSE	MWG	95.5	134,000	163,500	22.0%	13.3	22.1	25.0	38.8	20.9	10.0	4.7
HOSE	VNM	158.0	75,600	91,500	21.0%	2.2	5.7	-5.1	1.4	15.7	16.1	4.8
HOSE	HPG	207.5	46,400	56,000	20.7%	66.1	-0.9	156.6	-5.5	5.7	6.9	2.3
UPCOM	HND	9.8	19,500	23,300	19.5%	-16.9	12.7	-69.5	87.8	26.2	8.9	1.4
HOSE	MSN	173.1	146,600	175,000	19.4%	14.8	-2.1	593.9	-44.4	31.5	21.9	5.3

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	27,050
Giá khuyến nghị ngày 25/03/2022 (*)	26,300 – 27,300
Giá mục tiêu ngắn hạn	30,500
Giá mục tiêu cơ bản	31,000
Giá cắt lỗ	24,900
Lợi nhuận kỳ vọng	11.7 – 16%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- GEG là một doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực năng lượng tái tạo ở Việt Nam chuyên phát triển điện gió và điện mặt trời. Năm 2021 LNST của GEG tăng trưởng mạnh 56,3% đạt 283 tỷ đồng nhờ có thêm công suất điện gió, GEG đã đưa 3 dự án là VPL Bến Tre giai đoạn 1 (ngoài khơi, công suất 30MW), Tân Phú Đông giai đoạn 1 (ngoài khơi, công suất 50MW) và labang (trên bờ, công suất 50MW) hòa lưới từ ngày 31/10/2021.
- Cả 3 dự án trên được hưởng giá FIT ưu đãi là 9,8 UScent/kWh cho điện gió ngoài khơi và 8,5 UScent/kWh cho các dự án điện gió trên đất liền trong vòng 20 năm tới. Điều này sẽ củng cố cả lợi nhuận và dòng tiền của GEG trong tương lai.
- GEG sẽ khởi công dự án điện gió Tân Phú Đông 1 (100MW) và giai đoạn 2 dự án điện gió VPL Bến Tre (30MW) trong Q2/2022. Dự kiến các dự án trên sẽ đi vào hoạt động vào cuối Q4/2022. Khi đi vào hoạt động, lợi nhuận gộp từ 3 nhà máy điện này trong trường hợp được huy động tối đa ước tính trên 400 tỷ đồng. Theo đó, LNST 2022 của GEG có thể tăng trưởng 10% so với 2021.
- Dư nợ của GEG sẽ tăng cao trong năm nay với lãi suất vay cao trong giai đoạn đầu thực hiện 2 dự án điện gió mới. Tuy nhiên, khi dự án đi vào hoạt động và tạo dòng tiền ổn định, GEG có thể sử dụng hợp đồng mua bán điện (PPA) làm tài sản thế chấp và yêu cầu mức lãi suất thấp hơn. Do đó, công ty có thể cải thiện được dòng tiền và tăng khả năng chi trả cổ tức cho cổ đông.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Điện Gia Lai (HSX: GEG)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Điện
Vốn hóa (tỷ đồng)	8,216
SLCPĐLH (triệu cp)	304
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	1,843
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	47
SH NĐTNN còn lại (%)	13.3%
BĐ giá 52 tuần (nghìn đồng)	13.500-28.400

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	1,493	1,381	2,450
LNST	257	283	401
ROA (%)	4	3	3
ROE (%)	10	8	11
EPS (đồng)	964	863	1,256
Giá trị sổ sách (đồng)	10,567	11,121	12,911
Cổ tức tiền mặt (đồng)	750	N/A	750
P/E (x) (*)	19	27	22
P/B (x) (*)	2	2	2

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Nhìn chung GEG vẫn trong chiều hướng tăng và xen kẽ những nhịp tăng giảm. Sau khi bị cản tại Trendline và điều chỉnh, GEG đang được hỗ trợ tại vùng 25.5 và đang dần tăng trở lại và dòng tiền hỗ trợ cũng dần tăng.
- Do vậy, chúng ta có thể xem xét Mua GEG và kỳ vọng nhịp tăng trở lại Trendline.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá thị trường	23,350
Giá khuyến nghị ngày 24/03/2022 (*)	22,500 – 23,300
Giá mục tiêu ngắn hạn	26,800
Giá mục tiêu cơ bản	26,800
Giá cắt lỗ	21,700
Lợi nhuận kỳ vọng	15 – 19.1%
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ NT2 là công ty con của POW, có nhà sản xuất điện khí hiện đại và có hiệu suất cao nhất Việt Nam. Năm 2022, công ty nhận được sản lượng hợp đồng là 3.55 tỷ kWh, +8% YoY và có thêm đóng góp doanh thu tỷ giá khoảng 200 tỷ đồng sẽ giúp KQKD của NT2 cải thiện hơn trong năm 2022.
- ❖ Tổng NT2 đã hoàn thành nghĩa vụ nợ dài hạn trong quý 2/2021, điều này sẽ giúp NT2 giảm mạnh chi phí tài chính (CPTC) do lãi vay và lỗ tỷ giá khi USD và EUR tăng giá so với VND (ước tính NT2 sẽ giảm khoảng 100 tỷ CPTC trong năm 2022). Từ 2025 trở đi, công ty sẽ hết khấu hao điều này giúp tăng thêm 540 tỷ đồng lợi nhuận/năm, tăng thêm khả năng trả cổ tức. Cho năm 2022, chúng tôi kỳ vọng NT2 sẽ phải chi trả cổ tức tiền mặt ở mức tối đa để công ty mẹ POW có thêm nguồn lực đầu tư các dự án mới. Gần nhất công ty đã quyết định chi trả cổ tức đợt 1/2021 ở mức 1.000 đồng/cp.
- ❖ Trong năm 2022 hợp đồng PPA ban đầu sẽ đáo hạn, hiện công ty đang đẩy nhanh đàm phán ký hợp đồng mới. Theo công ty cho biết, hiện đã đàm phán được giá PPA chỉ giảm 13,74 đồng/kWh cho vòng đời của dự án.
- ❖ Với dòng tiền vững chắc và hoạt động kinh doanh phục hồi đáng kể từ cuối năm 2022, chúng tôi dự báo công ty sẽ cung cấp khoảng 3.8 tỷ kWh, +18% YoY nhờ kinh tế phục hồi và đưa ra khuyến nghị giá mục tiêu cho NT2 là 26.800 đ/cp.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HSX: NT2)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Điện
Vốn hóa (tỷ đồng)	6,679
SLCPĐLH (triệu cp)	288
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	993
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	25
SH NĐTNN còn lại (%)	35.4%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	17.500-27.000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	6,082	6,150	7,598
LNST	625	534	636
ROA (%)	9	8	10
ROE (%)	14	12	14
EPS (đồng)	2,095	1,778	1,866
Giá trị sổ sách (đồng)	14,928	14,706	14,964
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1,500	N/A	N/A
P/E (x) (*)	12	15	12
P/B (x) (*)	2	2	2

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Sau quá trình thăm dò trên Trendline hỗ trợ 22.5, NT2 đang có tín hiệu dần tăng của dòng tiền. Đồng thời NT2 đang có nỗ lực vượt Trendline cản.
- ❖ Do vậy, chúng ta có thể xem xét mua tích lũy NT2 gần mức hỗ trợ 22.5 và kỳ vọng nhịp tăng của NT2.



CẬP NHẬT XU HƯỚNG

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
25/03	VNIndex	VN-Index tiếp tục lùi bước sau tín hiệu nến Shooting Star gần vùng cản gần 1.515 điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, cho thấy áp lực bán đang hạ nhiệt. Có thể VN-Index còn lùi bước nhưng sẽ được hỗ trợ và hồi phục trở lại.
	BMP	Đang có tín hiệu kết thúc nhịp chỉnh với áp lực cung suy yếu. Có thể canh mua 60.x, cutloss khi áp lực bán mạnh lên và xuyên thủng đáy mới tạo. Mục tiêu nhịp hồi phục quanh 69.x
	CTD	CTD tiếp cận cản với tâm lý thận trọng. Nhịp điều chỉnh có thể sẽ diễn ra nếu tiếp tục không hút được cầu mua giá cao trong những phiên tới
	DRC	Có tín hiệu hỗ trợ từ dòng tiền sau vài phiên lùi bước từ vùng cản 34.5. Có khả năng DRC sẽ trở lại nhịp tăng trong thời gian tới.
	GEG	Được hỗ trợ tại vùng 25.5 và dần tăng trở lại, đồng thời dòng tiền hỗ trợ cũng gia tăng. Có khả năng GEG sẽ dần tăng và hướng đến vùng cản 31.
	IJC	IJC tạo đáy với áp lực cung suy giảm mạnh, dòng tiền có dấu hiệu đẩy giá trong ngắn hạn. Có thể cân nhắc mua trong nhịp chỉnh với mục tiêu cho nhịp hồi phục là 34
	MWG	Lướt lự 3 phiên sau khi bật tăng từ vùng hỗ trợ 130. Diễn biến khá cân bằng và có động thái hỗ trợ từ dòng tiền. Có khả năng MWG sẽ trở lại nhịp tăng trong thời gian tới.
	PLC	Đang trong nhịp điều chỉnh gần đỉnh cũ, tuy nhiên dòng tiền có dấu hiệu tích lũy để đi lên tiếp. Dự kiến tiếp tục nhịp điều chỉnh trong phiên tới về vùng 47.6-48.6 sẽ có điểm mở mua mới

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
23/03	HPG	46.40	46.90	55.00	43.80		-1.1%		-0.4%
22/03	QNS	48.50	47.70	56.00	44.30		1.7%		0.2%
04/03	DRC	33.20	32.20	39.00	29.40		3.1%		-0.4%
22/02	MSH	78.40	81.00	90.00	75.80		-3.2%		-0.8%
18/02	DPR	84.40	73.50	82.60	68.80	82.6	12.4%	Đạt MT 8/3	-2.3%
17/02	DBC	78.10	76.50	90.00	69.40		2.1%		0.4%
16/02	REE	79.70	68.50	84.00	62.40		16.4%		0.4%
15/02	TDM	36.70	35.00	41.00	32.30	37.0	5.7%	Đóng 25/2	1.6%
11/02	MSN	146.60	149.60	175.00	139.80	159.5	6.6%	Đóng 25/2	-0.8%
09/02	VPB	36.35	37.30	45.00	35.30	35.0	-6.2%	Cắt lỗ 14/2	-2.2%
17/01	DBC	78.10	71.90	90.00	69.40		8.6%		0.1%
13/01	VCB	83.50	80.00	90.00	76.90	86.2	7.8%	Đóng 18/1	-4.7%
Hiệu quả Trung bình							4.5%		-0.7%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
9	8.10%	7.70%
12	8.40%	8.00%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

2. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN) kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.30%	5.30%
2	6.00%	5.70%
3	6.50%	6.10%
4	6.90%	6.50%
5	7.20%	6.80%
6	7.70%	7.30%
7	7.80%	7.40%
8	7.90%	7.50%
9	8.10%	7.70%
10	8.20%	7.80%
11	8.30%	7.90%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL):

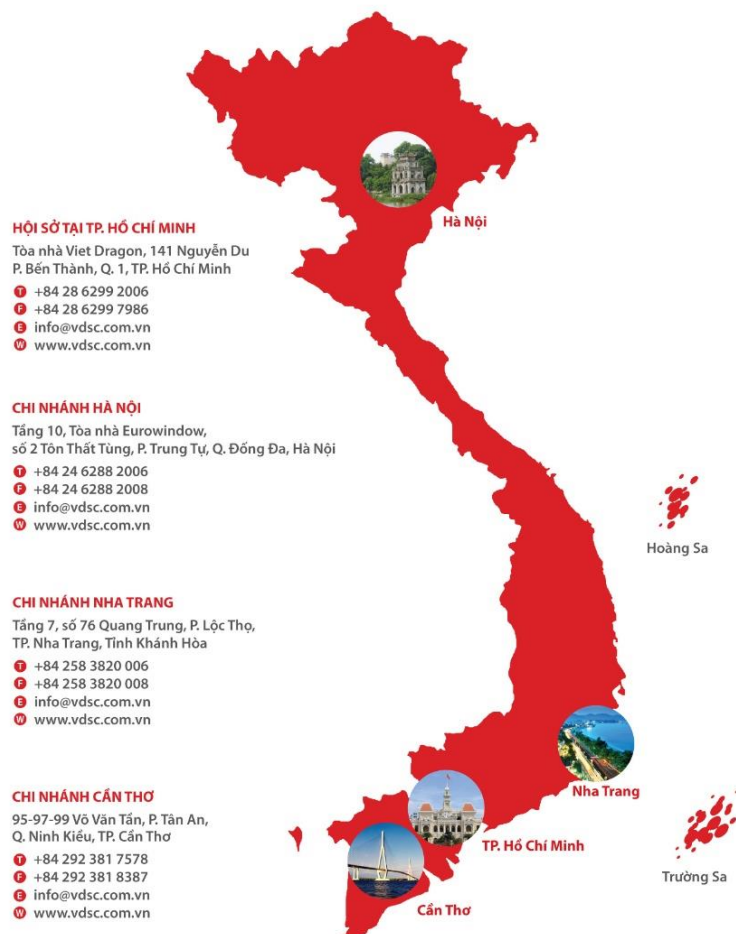
Đáo hạn ngày 30/06/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 01/03/22-31/03/22	8.25%
Từ 01/04/22-30/04/22	8.00%
Từ 01/05/22-31/05/22	7.75%
Từ 01/06/22-30/06/22	7.50%

4. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.0%/năm.

5. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/03/22-15/04/22	9.50%
Từ 16/04/22-15/05/22	9.25%
Từ 16/05/22-15/06/22	9.00%
Từ 16/06/22-15/07/22	8.75%
Từ 16/07/22-15/08/22	8.50%
Từ 16/08/22-15/09/22	8.25%
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rồng Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)